

2. Các kiểu lập trình sự kiện



- 2.1 sử dụng thuộc tính Onclick trong file .XML
- 2.2 Lớp ngầm định trong phương thức của nút lệnh (Inline anonymous listener)
- 2.3 Cụ thể hóa phương thức onclick trong Activity
- 2.4 Biến xử lý sự kiện -Listener in variable
- 2.5 Lớp xử lý sự kiệnExplicit Listener Class
- 2.6 Lóp View subclassing?



2.1 sự kiện Onclick trong file giao diện XML

Sử dụng sự kiện onClick (android:onClick) trong file xrdl∩⊃੨੦।⊃

```
Android:id="@+id/btnOK"

android:layout_width="wrap_content"

android:layout_height="wrap_content"

android:layout_alignParentRight="true"

android:layout_below="@+id/editUserName"

android:onClick="btnOk_click"

android:text="@string/idstrok" />
```

Viết hàm xử lý trong file .java



2.2 Sử dụng sự kiện ngầm định- Inline anonymous



 Định nghĩa sự kiện và đưa vào phương thức setOnClickListener của nút lệnh trong file .java

Bước 1: lấy nút lệnh

Bước 2: đặt sự kiện ngần định cho nút lệnh.

Bước 3: viết nội dung cho hàm xử lý trong onClick(...)

```
Button btnCancel=(Button) findViewById(R.id.btnCancel);
btnCancel.setOnClickListener(new OnClickListener() {
    public void onClick(View arg0) {
        //Close this activity
        finish();
    }
});
```



2.3 Cụ thể hóa phương thức onClick trong giao ti<mark>ếp (10030)</mark> OnclickListener

Thêm phương thức cụ thể kế thừa giao diện ở lớp mô tả

```
public class LoginExampleImplements extends Activity implements
OnClickListener {
    /** Called when the activity is first created. */
   @Override
    public void onCreate(Bundle savedInstanceState) {
        super.onCreate(savedInstanceState);
         // Set Click Listener
         btnLogin.setOnClickListener(this);
         btnCancel.setOnClickListener(this);
    @Override
     public void onClick(View v) {
         if(v==btnLogin) {
             // Check Login
        } else if(v==btnCancel) {
            // Close the application
            finish();
```

2.4 Sử dụng biến nhận sự kiện -Listener in variable

```
public class LoginExampleVariableImplementation extends Activity {
```

```
OnClickListener myClickListener = new OnClickListener() {
    @Override
    public void onClick(View v) {
        if(v==btnLogin) {
            // Check Login
        } else if(v==btnCancel) {
            // Close the application
            finish();
```

 Chia sẻ chung biến sự kiện cho các điều khiển khác nhau

```
/** Called when the activity is first created. */
@Override
public void onCreate(Bundle savedInstanceState) {
    super.onCreate(savedInstanceState);
   // Set Click Listener
   btnLogin.setOnClickListener(myClickListener);
   btnCancel.setOnClickListener(myClickListener);
```

🕽 2.5 Sử dụng lớp nhận sự kiện- Explicit Listener Class

```
public class FsdfActivity extends Activity {
    /** Called when the activity is first created.
   @Override
   public void onCreate(Bundle savedInstanceState) {
        super.onCreate(savedInstanceState);
        setContentView(R.layout.main);
    Button btn1= (Button) findViewById(R.id.button1);
    btn1.setOnClickListener(new button1());
   class button1 implements View.OnClickListener
        public void onClick(View v) {
           // your code here
          Tách riêng một lớp đóng vai trò là
          lớp sự kiện riêng.
```

Phân loại các phương pháp xử lý sự kiện

- 1. Onclick trong file .xml
- Xử lý sự kiện trong lớp ngầm định (Inline anonymous class) của nút lệnh Hoặc cụ thể hóa phương thức onlick trong interface OnclickListener.
- 3. Biến nhận sự kiện (Variable as listener) hoặc -Lớp xử lý sự kiện (Explicit Listener class)

So sánh ưu, nhược điểm của 3 phương pháp trên?

So sánh

Xử lý inline (trong .xml)

- Ưu điểm: đơn giản, nhỏ gọn, dễ triển khai
- Nhược điểm: không linh động, không sử dụng lại được và bảo trì không tiện lợi

Cụ thế hóa phương thức onclick trong lớp OnclickListener, sự kiện ngầm của nút lệnh

- -Ưu điểm:
- + các phương thức xử lý có thể được sử dụng lại trong các tiện ích khác nhau.
- + Mã nguồn ở trong cùng 1 file .java
- + Mã nguồn có thể dùng để tạo ra phương thức xử lý sự kiện cho hành động tương tự
- -Nhược điểm:
- + mã nguồn không sáng sửa vì các phương thức ngầm định được xử lý lồng nhau.
- + Nếu các hành động xử lý nhiều tình huống khác nhau phải dùng đến nhiều if/else/if thì người đọc mã nguồn gặp khó khăn
- + Chỉ nên triển khai 1 sự kiện cho 1 lớp

Biến nhận sự <mark>kiện Ướp</mark> xử lý sự kiện ☐∩⊃੨੦।⊃



Ưu điểm:

- + có thế được sử dụng lại
- + có thể xử lý sự kiện cho các điều khiển cùng loại trong cùng lớp
- + Mã nguồn được xử lý trong cùng 1 lớp/biến vậy nên mã nguồn sáng sủa, dễ đọc –readable) Nhược điểm:
- Nếu có quá nhiều lớp, biến, hàm cùng xử lý sự kiện thì mã nguồn sẽ rất phức tạp.

Demo



- 1. Onclick xml: Bảng tính toán đơn giản
- Lớp ngầm định (Inline anonymous class) Chuyển đổi năm dương lịch
- Cụ thế hóa phương thức onlick trong interface OnclickListener – chỉ số khối lượng cơ thể BMI
- 3. Biến nhận sự kiện (Variable as listener) đổi độ C sang độ F
- Lớp xử lý sự kiện (Explicit Listener class)- giải
 phương trình bậc 2